

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30 /2010/QĐ-UBND

*Tuyên Quang, ngày 08 tháng 12 năm 2010*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung Quy định danh mục hàng hoá thực hiện bình ổn giá, đăng ký, kê khai giá và quyền hạn trách nhiệm của các cơ quan đơn vị trong việc lập, thẩm định phương án giá đối với hàng hoá dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 18/6/2009 của UBND tỉnh**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Giá số 40/2002/PL-UBTVQH10 ngày 26/4/2002;

Căn cứ Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh giá; Nghị định số 75/NĐ-CP ngày 09/6/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 116/2009/QĐ-TTg ngày 29/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung danh mục hàng hoá, dịch vụ thực hiện bình ổn giá;

Căn cứ Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13/11/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh giá và Nghị định số 75/NĐ-CP ngày 09/6/2008 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12/8/2010 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13/11/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh giá và Nghị định số 75/NĐ-CP ngày 09/6/2008 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp Lệnh giá; Thông tư liên tịch số 129/2010/TTLT-BTC-BGTVT của liên Bộ Tài chính - Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải đường bộ và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1277/TTr-STC ngày 08/11/2010 về việc đề nghị Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/2010/QĐ-UBND

ngày 18/6/2009 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành Quy định danh mục hàng hoá thực hiện bình ổn giá, đăng ký, kê khai giá và quyền hạn trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc lập, thẩm định phương án giá đối với hàng hoá dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định về danh mục hàng hoá thực hiện bình ổn giá, đăng ký, kê khai giá và quyền hạn trách nhiệm của các cơ quan đơn vị trong việc lập, thẩm định phương án giá đối với hàng hoá dịch vụ thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 18/6/2009 của UBND tỉnh Tuyên Quang như sau:

**1. Điều 3 được bổ sung như sau:**

- Quyết định số 116/2010/QĐ-TTg ngày 29/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung danh mục hàng hoá, dịch vụ thực hiện bình ổn giá;

- Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12/8/2010 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13/11/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh giá và Nghị định số 75/NĐ-CP ngày 09/6/2008 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp Lệnh giá.

**2. Khoản 1, Điều 4 được sửa đổi như sau:**

“1. Danh mục hàng hoá thực hiện bình ổn giá theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 75/NĐ-CP ngày 09/6/2008 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp Lệnh giá, Quyết định số 116/200/QĐ-TTg ngày 29/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung danh mục hàng hoá, dịch vụ thực hiện bình ổn giá”.

**3. Điều 5 được sửa đổi như sau:**

“ Điều 5. Danh mục hàng hoá thực hiện đăng ký, kê khai giá

1. Danh mục hàng hoá thực hiện đăng ký giá thực hiện theo quy định tại điểm 1.1, khoản 1 Điều 7 Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12/8/2010 của Bộ Tài chính.

2. Danh mục hàng hoá, dịch vụ thực hiện kê khai giá theo quy định tại phụ lục số 1 kèm theo Thông tư số 122/2010/TT-BTC ngày 12/8/2010 của Bộ Tài chính.

3. Ngoài danh mục hàng hoá, dịch vụ thực hiện kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều này, các hàng hoá dịch vụ sau phải thực hiện kê khai giá:

- a) Vật liệu xây dựng là gạch, đá, cát, sỏi, gỗ các loại;
- b) Gỗ nguyên liệu giấy”.

**4. Khoản 1 Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:**

“1. Giá cước vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt do nhà nước tổ chức đấu thầu cung cấp dịch vụ vận chuyển hành khách trong đô thị, trong khu công nghiệp; giá cước vận tải hàng hoá thuộc danh mục được trợ giá, trợ cước vận chuyển theo quy định của nhà nước phục vụ đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa và cước vận chuyển các loại vật tư, hàng hoá chi từ nguồn ngân sách Nhà nước; giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô:

Các đơn vị kinh doanh vận tải, kinh doanh khai thác bến xe có trách nhiệm xây dựng phương án giá gửi Sở Giao thông Vận tải tổng hợp, lấy ý kiến của các sở, ngành có liên quan trước khi gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.”

**5. Khoản 6 Điều 6 được sửa đổi như sau:**

“6. Bảng giá các loại đất và phương án giá đất để ban hành hàng năm tại địa phương:

Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng phương án giá gửi Sở Tài chính để thẩm định”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Các Ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVB- Bộ Tư Pháp;
- Bộ Tài chính; Bộ KH và ĐT;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội ĐP;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Phó chánh VP UBND tỉnh;
- Như điều 2: Thực hiện;
- CV: TH, TC, TP;
- Lưu VT (Hoa TC 90)

Báo cáo;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Văn Chiến**